

Chuyên Đề Ngữ Pháp: Phân Biệt Các Cấu Trúc "Used to"

Hệ thống lý thuyết trọng tâm và bộ ví dụ mở rộng toàn diện (From ZERO to MASTER)

Tóm tắt cốt lõi: Bài giảng giúp học sinh phân biệt rõ 3 cấu trúc cốt lõi hay gây nhầm lẫn trong các đề thi tuyển sinh: **Used to + V** (Thói quen quá khứ), **Be used to + V-ing/Noun** (Đã quen ở hiện tại), và **Get used to + V-ing/Noun** (Quá trình đang dần quen).

1. Cấu trúc: USED TO + V (Nguyên thể)

Ý nghĩa & Các dạng câu

Diễn tả một thói quen, một trạng thái hoặc một sự việc đã thường xuyên xảy ra trong quá khứ nhưng nay đã chấm dứt, không còn nữa ở hiện tại.

• **Khẳng định:** **S + used to + V-inf**

Ví dụ 1: It **used to be** a luxury car, but now it's quite old. (Nó đã từng là một chiếc xe sang, nhưng giờ thì khá cũ.)

Ví dụ 2: I **used to live** in a small village when I was a child. (Tôi từng sống ở một ngôi làng nhỏ khi còn bé.)

Ví dụ 3: She **used to play** the piano very well. (Cô ấy từng chơi piano rất giỏi.)

• **Phủ định:** **S + didn't use to + V-inf** (hoặc *used not to*)

Ví dụ 1: I **didn't use to like** eating vegetables when I was young. (Hồi nhỏ tôi không hay ăn rau.)

Ví dụ 2: There **didn't use to be** so many tall buildings in this city. (Trước đây thành phố này không có nhiều nhà cao tầng như vậy.)

• **Nghi vấn:** **Did + S + use to + V-inf?**

Ví dụ: **Did** David **use to swim** once a day when he was young? (David từng có thói quen bơi mỗi ngày một lần khi còn trẻ phải không?)

2. Cấu trúc: BE USED TO + V-ing / Cụm Danh Từ

Ý nghĩa & Cách dùng

Diễn tả một việc gì đó mà chủ ngữ đã quen thuộc ở hiện tại, không còn cảm thấy ngỡ ngàng, lạ lẫm hay khó khăn nữa.

- Ví dụ 1: They **are used to living** together in a big family. (Họ đã quen với việc sống chung trong một đại gia đình.)
- Ví dụ 2: He **is used to swimming** every single morning. (Anh ấy đã quen với việc bơi lội vào mỗi buổi sáng.)
- Ví dụ 3: I **am used to waking** up early for work. (Tôi đã quen với việc dậy sớm để đi làm.)
- Ví dụ 4: She **is used to the cold weather** in Northern Vietnam. (Cô ấy đã quen với thời tiết lạnh ở miền Bắc Việt Nam.)

3. Cấu trúc: GET USED TO + V-ing / Cụm Danh Từ

Ý nghĩa & Cách dùng

Diễn tả một quá trình đang dần thích nghi, từ chỗ còn ngỡ ngàng, khó khăn sang trạng thái quen thuộc (có thể dùng ở mọi thì: hiện tại, quá khứ, tương lai).

- Ví dụ 1: He **gets used to** American food after living in New York for months. (Anh ấy đang dần quen với đồ ăn Mỹ sau khi sống ở New York nhiều tháng.)
- Ví dụ 2: Sue **had to get used to living** in a much smaller house. (Sue đã phải dần làm quen với việc sống trong một ngôi nhà nhỏ hơn nhiều.)
- Ví dụ 3: Don't worry; you will **get used to driving** on the left side soon. (Đừng lo; bạn sẽ sớm quen với việc lái xe bên trái thôi.)

4. Trường Hợp Bị Động (Passive Voice) Dễ Nhầm Lẫn

Cấu trúc: S + be + used (PII) + to V

Dùng để chỉ mục đích của một vật (Cái gì được dùng để làm gì — tương đương với cấu trúc *be used for + V-ing*).

- Ví dụ 1: This book **was used to look** new words up. = This book **was used for looking** new words up. (Cuốn sách này được dùng để tra từ mới.)
- Ví dụ 2: A knife **is used to cut** things. (Con dao được dùng để cắt đồ vật.)

Bảng So Sánh Nhanh Cho Học Sinh

Cấu trúc	Thời điểm / Bản chất	Dạng động từ đi kèm	Ví dụ tiêu biểu
Used to	Quá khứ (đã chấm dứt hoàn toàn)	V-inf (nguyên thể)	I used to play tennis.
Be used to	Hiện tại (trạng thái đã quen)	V-ing hoặc Danh từ	I am used to getting up early.
Get used to	Quá trình (đang dần thích nghi)	V-ing hoặc Danh từ	I am getting used to the noise.

Lời khuyên sử phạm cho học sinh:

- Lưu ý cực kỳ quan trọng trong đề thi: Ở câu phủ định và nghi vấn của cấu trúc *Used to + V*, chữ "use" phải bỏ "d" do đã mượn trợ động từ *Did / didn't use to*.
- Không nhầm lẫn giữa *Be/Get used to + V-ing* (quen với việc gì) và *Be used to V* (bị động: được dùng để làm gì).

Lưu ý kỹ thuật hệ thống tương tác:

Chương trình tiếng Anh tương tác "*From ZERO to MASTER*" chạy rất tốt trên các trình duyệt Chrome, FireFox, Cốc Cốc, Opera... Tuy nhiên, hệ thống không hỗ trợ các trình duyệt cũ như Internet Explorer.

Thông Tin Hỗ Trợ Học Tập & Luyện Thi

Nếu các bạn có những thắc mắc về ngữ pháp và kỹ thuật cần giải đáp, xin vui lòng liên hệ trực tiếp với **Mr. Lê Đại Phong**.

Phone + Zalo: 0971386608 | **Email:** typhoon620@gmail.com

Chúng tôi luyện thi cấp tốc vào lớp 10 & tốt nghiệp 12 tại trang web: www.tienganhhaiphong.vn